

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÀO CAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 88/2023/HS-ST

Ngày 22/ 8 /2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Kim Chi
2. Bà Trần Thanh Phương
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Ngọc Thạch- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 08/08/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Chiến T**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/8/1978 tại **thành phố L, tỉnh Lào Cai**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn S, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: **Lê Viết P (Lê Anh P1)**, sinh năm 1948; Mẹ đẻ: **Trịnh Thị Q**, sinh năm 1954, cùng trú tại **xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là **Lý Thị H**, sinh năm 1984 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005, cùng trú tại **thôn S, xã C, thành phố L**.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo **Lê Chiến T** đã có 01 tiền án và 02 tiền sự: Tại bản án số 20/2016/HSST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2008 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L**; Ngày 26/11/2012 bị cáo bị đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3376/QĐ-UB của Chủ tịch **UBND tỉnh L**. Ngày 26/9/2014 chấp hành xong trở về địa phương. Đến nay đã được xóa tiền án, tiền sự.

Bị cáo **Lê Chiến T** bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/6/2023, Lê Chiến T đang ở nhà thì nảy sinh ý định tìm mua ma túy H1 về sử dụng cho bản thân. Lê Chiến T thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực gầm cầu cao tốc thuộc tổ B, phường P, thành phố L gặp và mua được của một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở ven đường H(tám) gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), Lê Chiến T cầm 08(tám) gói ma túy Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái đi xe ôm về nhà. Khi về đến nhà, Lê Chiến T mở một gói ra lấy một phần sử dụng, phần còn lại Lê Chiến T gói lại như ban đầu. Sau đó Lê Chiến T cho toàn bộ 08 (tám) gói ma túy này vào một túi nilon màu xanh, cất vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc.

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 06/6/2023 khi Lê Chiến T đang đứng ở sân trước cửa nhà thì bị Tổ công tác Công an xã C phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố L kiểm tra. Quá trình kiểm tra, trước sự có mặt của người chứng kiến, Lê Chiến T khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người và tự lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra giao nộp tổ công tác 01(một) túi nilon màu xanh, mở kiểm tra bên trong túi nilon này chứa 01 (một) gói giấy, bên trong gói giấy chứa cục chất bột khô, màu trắng và 07 (bảy) gói giấy bạc, bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lê Chiến T khai nhận toàn bộ các gói trên là ma túy Heroine của Lê Chiến T, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra không tạm giữ gì khác. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiến hành khám xét nơi ở của Lê Chiến T tại thôn S, xã C, thành phố L. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ gì.

Kết luận giám định về ma túy số 192 ngày 10/6/2023 của Phòng KCông an tỉnh L kết luận: Mẫu M1: 0,27(không phẩy hai mươi bảy) gam cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M2: 0,20 (không phẩy hai mươi) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 26/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lê Chiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Chiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm 1 khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Chiến T từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,33 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong theo quy định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 05/6/2023, bị cáo tàng trữ 0,47gam Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lê Chiến T trước Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án và 02 tiền sự: Tại bản án số 20/2016/HSST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2008 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L; Ngày 26/11/2012 bị cáo bị đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3376/QĐ-UB của Chủ tịch UBND tỉnh L. Ngày 26/9/2014 chấp hành xong trở về địa phương Tỉnh đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tiền án, tiền sự. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội. Bị cáo có bố đẻ là **Lê Viết P (Lê Anh P1)** được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,33gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong theo quy định.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người lái xe ô tô và người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo ngày 05/6/2023 tại khu vực gầm cầu cao tốc thuộc **tổ B, phường P, thành phố L**. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên, bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Lê Chiến T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo **Lê Chiến T** 01 (một) năm (03) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2023

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1 và 0,13 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M2 cùng túi nilon màu xanh, mảnh giấy, các mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu được niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật và một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ **Lê Chiến T** ngày 06/6/2023 tại **thôn S, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai**”.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Lê Chiến T** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CALào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

